

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023

Thực hiện Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023. Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh) báo cáo đánh giá kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số (PDTI) năm 2023 của các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Sở Thông tin và Truyền thông đã kịp thời ban hành các Văn bản đề tổ chức triển khai thực hiện: Công văn số 836/STTTT-CNBCVT ngày 14/5/2024 về việc triển khai thực hiện, đánh giá xếp hạng mức độ chuyển đổi số (PDTI) tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2023; Quyết định số 901/QĐ-STTTT ngày 21/5/2024 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2023 (Tổ công tác); Văn bản số 953/STTTT-CNBCVT về việc thông báo thời gian tiến hành đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2023.

- Tổ công tác đã triển khai hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tự đánh giá kết quả chuyển đổi, xây dựng báo cáo gửi Tổ công tác; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố thực hiện thẩm tra, xác minh số liệu tự đánh giá của UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn. Từ 29/5/2024 – 25/6/2024, Tổ công tác tổ chức làm việc trực tiếp với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố để nắm bắt tình hình, thẩm tra, xác minh thông tin, số liệu phục vụ đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số năm 2023 đảm bảo khách quan, chính xác, đáp ứng các mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, UBND tỉnh giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả đánh giá, xếp hạng PDTI của các Sở, ban, ngành

- PDTI 2023 của các Sở, ban, ngành, đánh giá và đo lường mức độ chuyển đổi số của các Sở, ban, ngành theo 06 nhóm chỉ số chính và 43 chỉ tiêu thành phần, số điểm trung bình của các Sở, ban, ngành năm 2023 là 329,2 điểm; tăng

hơn 29,1 điểm so với điểm trung bình năm 2022 (năm 2022 trung bình là 300,1 điểm), tất cả các Sở, ban, ngành đều có số điểm cao hơn năm 2022 minh chứng cho việc thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số ở các Sở, ban, ngành trong năm 2023 và trong thời gian tới.

- Kết quả xếp hạng chung: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ là các đơn vị xếp thứ hạng đầu; 03 đơn vị lần lượt xếp cuối là Sở Giao thông vận tải, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) *Nhận thức số*: Có 14/18 đơn vị đạt 40 điểm tối đa; các đơn vị Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài nguyên và Môi trường chưa đạt điểm tối đa do nguyên nhân còn một số Văn bản, Kế hoạch, Quyết định chỉ đạo về chuyển đổi số không phải người đứng đầu ký ban hành.

b) *Thế chế số*: 100% đã triển khai rất tốt các nội dung liên quan đến “Thế chế số”, như đã ban hành Kế hoạch hành động 5 năm của đơn vị, Kế hoạch hành động hàng năm về Chuyển đổi số cũng như ban hành công khai bộ thủ tục hành chính và liên thông giải quyết giữa các cơ quan.

c) *Hạ tầng số*: 18/18 đơn vị đạt điểm tối đa ở các chỉ tiêu “Mức độ triển khai các Hệ thống thông tin chuyên ngành”, “Tỷ lệ công chức, viên chức được cấp máy tính phục vụ công việc”, “Tỷ lệ máy tính có kết nối Internet băng rộng”. So với các năm trước đây thì năm 2023 các Sở, ban, ngành đã chủ động trong việc triển khai “Mức độ Trí tuệ nhân tạo (AI) trong Hệ thống thông tin chuyên ngành”, chỉ còn 04/18 đơn vị chưa có điểm ở chỉ tiêu này. Tuy nhiên, đề nghị các cơ quan, đơn vị tiếp tục rà soát, bổ sung thêm các tính năng AI cho toàn bộ các Hệ thống thông tin chuyên ngành của đơn vị mình và kết nối, chia sẻ dữ liệu về Trung tâm Dữ liệu (DC) của tỉnh.

d) *Nhân lực số*:

- Ngoài chỉ tiêu: “Tỷ lệ công chức được gán định danh số trong xử lý công việc” do Bộ Nội vụ chưa ban hành hướng dẫn triển khai thì có 05/18 Sở, ban, ngành đạt điểm tối đa ở chỉ số *Nhân lực số* (Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, Thanh tra tỉnh, Ban Quản lý các khu công nghiệp), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội).

Một số Sở, ban, ngành chưa đạt số điểm cao vì:

- Chỉ tiêu “Tỷ lệ công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số: Có 10/18 đơn vị chỉ đạt thang điểm trung bình, khá do tỷ lệ chưa công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm về chuyển đổi số trên tổng số công chức, viên chức toàn đơn vị chưa đạt 100%.

- Chỉ tiêu “Tỷ lệ công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng về chuyên đổi số” và “Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số” còn hạn chế dẫn đến việc sử dụng các công cụ, ứng dụng số, trong công việc còn thấp. Đối với nội dung này, trong năm 2024, Bộ Thông tin và Truyền đã tổ chức các khoá đào tạo trực tuyến, các đơn vị cần cử toàn bộ cán bộ tham gia học tập qua Nền tảng học trực tuyến mở để giúp cán bộ có thêm nhiều kỹ năng số cần thiết phục vụ cho công tác chuyên đổi số tại đơn vị; đồng thời tham mưu, tổ chức các Hội nghị tập huấn, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyên đổi số tại đơn vị mình.

e) An toàn thông tin mạng:

- 100% các Sở, ban, ngành đã được phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ An toàn thông tin cho Hệ thống thông tin (Trang thông tin điện tử của đơn vị) và đã xây dựng các phương án bảo vệ theo hồ sơ cấp độ đã được phê duyệt. 16/18 đơn vị đã ban hành phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng (Sở Tư pháp, Sở Công thương chưa ban hành).

- Chỉ số “An toàn thông tin mạng” là một trong những chỉ tiêu rất quan trọng, có rất nhiều các chỉ tiêu thành phần mà các Sở, ban, ngành trong thời gian tới cần quan tâm và chú trọng vào chỉ tiêu này do các vấn đề về sự cố an toàn thông tin mạng đang ngày càng diễn biến phức tạp. Nhiều đơn vị rất chú trọng vào việc đầu tư kinh phí cho An toàn thông tin (ATTT) nhưng bên cạnh đó cần tập trung vào việc triển khai kiểm tra, đánh giá các Hệ thống thông tin, cũng như phối hợp chặt chẽ với các đơn vị trên địa bàn tỉnh như Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp bảo vệ các hệ thống thông tin trọng yếu và quan trọng. Đặc biệt là, kết nối và sử dụng hệ thống SOC của tỉnh. Bên cạnh đó, cần phải đầu tư mua sắm, cài đặt phần mềm phòng chống mã độc cho các máy trạm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về ATTT đang diễn ra rất phức tạp thông qua các kênh tương tác của đơn vị như qua các nhóm Zalo, Trang thông tin điện tử, ... cho các cán bộ của các đơn vị.

f) Hoạt động chuyên đổi số:

- Cơ bản các Sở, ban, ngành cơ bản đã hoàn thành tốt chỉ số này. Có 11/18 đơn vị đạt tỷ lệ 100% “Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT”.

- Các chỉ tiêu liên quan đến Trang TTĐT, triển khai các kênh số khác để cung cấp thông tin, phục vụ tương tác trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp đều đã được các đơn vị đáp ứng yêu cầu.

- 100% các Sở, ban, ngành đã tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở; cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến.

- Tỷ lệ DVCTT phát sinh hồ sơ trực tuyến; Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến ở một số đơn vị còn thấp như: Sở Y tế, Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Giao thông vận tải; Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Trong thời gian tới các đơn vị cần tăng cường việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động của Chính quyền số như xử lý các dữ liệu nghiệp vụ, dự báo hoặc phục vụ, hoặc trong công tác tuyên truyền như tạo lập bản tin điện tử bằng công nghệ AI.

2. Kết quả đánh giá, xếp hạng PDTI của các Huyện, thành phố

- Kết quả đánh giá của các huyện, thành phố bao gồm 09 chỉ số chính (trong đó có 1 chỉ số về Đô thị thông minh chưa triển khai đánh giá) với 72 chỉ số thành phần gồm: Nhận thức số, Thẻ chế số, Hạ tầng số, Nhân lực số, An toàn thông tin mạng, Hoạt động Chính quyền số; Hoạt động Kinh tế số; Hoạt động xã hội số, tổng điểm tối đa là 765 điểm.

- PDTI 2023 điểm trung bình của các huyện, thành phố là 565,69 điểm tăng 43,92 điểm so với năm 2022 (điểm trung bình của năm 2022 là 521,76 điểm). Cả 08 huyện/thành phố đều có điểm số đánh giá tăng so năm 2022, tối thiểu là 17,8 điểm và tối đa là 75,3 điểm chứng tỏ việc chuyển đổi số của các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đang có những thay đổi rõ rệt ở cả 03 trụ cột Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số.

- Kết quả xếp hạng chung các đơn vị lần lượt theo thứ tự: UBND thành phố Ninh Bình, UBND thành phố Tam Điệp, UBND huyện Gia Viễn, UBND huyện Nho Quan, UBND huyện Kim Sơn, UBND huyện Yên Mô, UBND huyện Yên Khánh và UBND huyện Hoa Lư.

- Năm 2023, xếp hạng PDTI huyện Gia Viễn đã có những thay đổi bất phá, xếp thứ 3/8 địa phương, tăng 04 bậc so với năm 2022. Để đạt được kết quả này, trong năm 2023 UBND huyện Gia Viễn đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển nguồn Nhân lực số; quan tâm đầu tư kinh phí chi thường xuyên cho hoạt động phát triển Kinh tế số, Xã hội số.

a) Nhận thức số: Các chỉ tiêu về “Nhận thức số” được các huyện, thành phố tổ chức triển khai rất đầy đủ: Chủ tịch UBND các huyện, thành phố đều là Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các huyện, thành phố và tham gia đầy đủ các cuộc họp về chuyển đổi số của tỉnh. Tuy nhiên, UBND huyện Kim Sơn và UBND thành phố Tam Điệp vẫn còn 1 số Kế hoạch, Quyết định về chuyển đổi số không phải do Trưởng Ban chỉ đạo ký ban hành.

b) Thẻ chế số: Về thẻ chế số hiện nay có 02 huyện chưa ban hành Nghị quyết chuyên đề hoặc văn bản tương đương của cấp uỷ về chuyển đổi số của huyện gồm

Hoa Lư và Yên Khánh, còn các nội dung khác ở chỉ tiêu “Thế chế số” tất cả 08 đơn vị đều triển khai đầy đủ và đạt số điểm tối đa ở các chỉ tiêu thành phần.

c) Hạ tầng số: Chỉ số Hạ tầng số cấp huyện tập trung vào các chỉ tiêu như “Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh”, “Tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh”, “Tỷ lệ gia đình có kết nối internet băng rộng” và “Tỷ lệ UBND cấp xã kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng”. Đến thời điểm hiện tại 100% các UBND cấp xã đều có kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng và đều đạt điểm tối đa ở chỉ tiêu thành phần này. Tỷ lệ người dân trưởng thành có điện thoại thông minh, tỷ lệ hộ gia đình có người có điện thoại thông minh ở mức tốt giữa các huyện.

d) Nhân lực số: Một trong những nội dung triển khai rất tốt của các huyện, thành phố đó là 100% các xã, phường, thị trấn; thôn, xóm, bản, làng đều đã triển khai các tổ công nghệ số cộng đồng hay là 100% các UBND cấp huyện, thành phố có cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về an toàn thông tin mạng. Tuy nhiên một nội dung cần lưu ý đó là, các huyện, thành phố cần chú trọng nâng cao tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức và tuyên truyền tới người dân tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số mở thông qua các chương trình của Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

e) An toàn thông tin mạng: So với kết quả năm 2022 thì hiện nay 100% các đơn vị đã được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ An toàn thông tin cho Trang thông tin điện tử và triển khai đầy đủ các phương án bảo vệ theo hồ sơ. Các máy chủ của cả 08 huyện, thành phố đã được cài đặt phần mềm phòng chống mã độc và kết nối với hệ thống giám sát về an toàn thông tin do Sở Thông tin và Truyền thông triển khai. Trong thời gian tới, đề nghị UBND huyện Nho Quan và Yên Khánh cần sớm triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc trên tất cả các máy trạm của cán bộ để đảm bảo an toàn theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông.

f) Hoạt động chính quyền số: Hầu hết các huyện, thành phố đều đạt điểm tối đa và cao ở nhiều tiêu chí, đặc biệt mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT đều đạt 100%. Tuy nhiên, UBND các huyện, thành phố cần tập trung triển khai chỉ tiêu Mức độ ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong Hoạt động chính quyền số và quan tâm, đầu tư chi từ ngân sách nhà nước cho chính quyền số.

g) Hoạt động kinh tế số:

- 100% các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn có sử dụng nền tảng số; nộp thuế điện tử và thực hiện giao dịch điện tử.

- Số lượng Doanh nghiệp nền tảng số và Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử còn chưa cao.

- Ngoài ra, các huyện, thành phố cần tập trung chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức, hướng dẫn, tuyên truyền tới các Doanh nghiệp trên địa bàn tiếp cận với chương trình SMDEdx; quan tâm, đầu tư cho các hoạt động kinh tế số từ nguồn kinh phí đầu tư và nguồn kinh phí chi thường xuyên.

h) Hoạt động xã hội số: Các đơn vị đã triển khai tốt nội dung về “Tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản giao dịch”, “Người dân có danh tính số”, “Kinh phí chi cho xã hội số từ nguồn đầu tư và nguồn chi thường xuyên”. Tuy nhiên, các huyện, thành phố cần phải đẩy mạnh chỉ đạo hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn, tuyên truyền người dân để biết kỹ năng về công nghệ thông tin cũng như tham gia cùng với chính quyền giải quyết các vấn đề của địa phương; phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn để cung cấp chữ ký số công cộng cho người dân và doanh nghiệp.

3. Kết quả đánh giá, xếp hạng PDTI của các Xã, phường, thị trấn

- Năm 2023, việc xác định, đánh giá PDTI của cấp xã, phường, thị trấn dựa trên 08 chỉ tiêu chính và 50 chỉ tiêu thành phần. Các chỉ tiêu chính, chỉ tiêu thành phần và các tiêu chí để đo lường, được xây dựng bám sát nội dung Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, đồng thời có sự gắn kết, tương đồng nhất có thể với các chỉ số liên quan được sử dụng trong các đánh giá của quốc tế. Ninh Bình là một trong số ít những tỉnh có đánh giá xếp hạng mức độ chuyển đổi số cấp xã, phường và thị trấn.

- Theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 03/10/2022 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện mô hình Chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (phiên bản 1.0), đến hết năm 2024 thực hiện chuyển đổi số cho 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh; đây cũng là một trong những điểm khác biệt so các tỉnh, thành phố trong cả nước (các tỉnh, thành phố trong cả nước mới qua giai đoạn đánh giá thí điểm kết quả chuyển đổi số cấp xã theo định hướng của Bộ Thông tin và Truyền thông).

- Điểm trung bình PDTI năm 2023 của các xã, phường, thị trấn là 343,93 điểm tăng 34,18 điểm so với năm 2022 là 343,93 điểm cho thấy việc triển khai chuyển đổi số cấp xã đã cho thấy những hiệu quả rõ rệt, tuy nhiên còn nhiều xã trên địa bàn tỉnh cần tiếp tục tập trung phát triển các chỉ tiêu ở các trụ cột như Kinh tế số và Xã hội số.

- Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của các huyện, thành phố đã đều ban hành Quyết định thành lập Tổ công tác kiểm tra, đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số tại các xã, thị trấn trên địa bàn và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá cơ bản đảm bảo các nội dung theo hướng dẫn, yêu cầu của Tổ công tác tại Quyết định số 901/QĐ-STTTT ngày 21/5/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Tổ công tác sau khi thẩm tra kết quả UBND các huyện, thành phố đánh giá các xã, phường, thị trấn trên địa bàn ngoài việc xác minh số liệu thì cũng đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế mà đơn vị gặp phải; đồng thời đề nghị UBND các huyện, thành phố rà soát, bổ sung các tài liệu minh chứng kèm theo từ đó kiến nghị UBND các huyện, thành phố hoàn thiện và ban hành Quyết định phê duyệt kết quả đánh giá xếp mức độ chuyển đổi các xã, phường, thị trấn trên địa bàn năm 2023.

- Kết quả chi tiết xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các xã, phường, thị trấn được thể hiện tương ứng với các huyện, thành phố theo “*Phụ lục 3*” tại Quyết định số 506/QĐ-UBND ngày 18/7/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023 và “*Tài liệu kèm theo Báo cáo*”.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

- Một số chỉ tiêu thành phần các đơn vị còn chưa nêu rõ số liệu, tài liệu kiểm chứng trong quá trình tổng hợp kết quả xác minh, đánh giá. Một số chỉ tiêu tính điểm theo phương pháp Min – Max đề nghị UBND các huyện, thành phố ghi nhận kết quả tổng hợp các của xã, phường, thị trấn trên địa bàn sau đó mới đánh giá tính điểm.

- Tổ chức bộ máy, nhân sự làm công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin tại các cơ quan, đơn vị, địa phương còn mỏng và bất cập; Chất lượng, số lượng đội ngũ nhân lực thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu.

- Việc triển khai khai thác, sử dụng các nền tảng số; tạo lập, phát triển dữ liệu số ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức, chất lượng, hiệu quả chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ chuyển đổi số. Các cơ quan, đơn vị chưa thật sự quan tâm, triển khai các tính năng trợ lý ảo AI hỗ trợ trong giải quyết công việc.

- Công tác chỉ đạo triển khai, tổ chức hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các địa phương vẫn còn thiếu chủ động, chất lượng, hiệu quả còn hạn chế; Hoạt động kiểm tra, giám sát các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

- Lãnh đạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương cần tập trung chỉ đạo kiểm tra, rà soát, tổ chức triển khai thực hiện và đảm bảo hoàn thành đúng lộ trình các chỉ tiêu, nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 12/7/2021 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 20/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 29/3/2022 về triển khai thực hiện Quyết định số 146/QĐ-TT ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 24/6/2022 về Triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình và Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình hàng năm.

- Tổ chức nghiên cứu, phổ biến quán triệt kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023. Theo chức năng và nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện các giải pháp khắc phục, cải thiện các chỉ số chính, chỉ tiêu thành phần và cải thiện xếp hạng mức độ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. Trong đó đặc biệt chú trọng cải thiện, nâng cao các chỉ tiêu có giá trị điểm số thấp, rất thấp và chưa có điểm thuộc 4 nhóm chỉ số chính: Nhân lực số, An toàn thông tin mạng, Kinh tế số, Xã hội số.

- UBND các huyện, thành phố tiếp tục quan tâm, tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng để giúp người dân nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng số và thúc đẩy hoạt động kinh tế số, xã hội số ở địa phương; tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Trong đó chú trọng hình thức tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở MOOCs tại địa chỉ <https://chuyendoiso.mobiedu.vn> theo chương trình đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Ninh Bình năm 2023. Sở Thông tin và Truyền thông (*Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh*) trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Các thành viên BCD Chuyển đổi số tỉnh;
- Các thành viên Tổ công tác giúp việc BCD;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, P.CNBCVT.

GIÁM ĐỐC

Đoàn Thanh Hải